ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 911 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ gạo hỗ trợ học sinh học kỳ II năm học 2025-2026 theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP và bổ sung hỗ trợ học kỳ II năm học 2025-2026, học kỳ I năm học 2025-2026 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Nghị định số 339/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở học ở các xã biên giới đất liền;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BTC ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quy trình, trình tự, thủ tục thực hiện phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia và nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ;

Căn cứ Quyết định số 1173/QĐ-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh học kỳ II năm học 2025-2026 theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP và xuất gạo bổ sung hỗ trợ học kỳ II năm học 2025-2026, học kỳ I năm học 2025-2026 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP cho các tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 252/QĐ-CDT ngày 15/5/2026 của Cục Dự trữ Nhà nước về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh học kỳ II năm học 2025-2026 theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP và xuất gạo bổ sung hỗ trợ học kỳ II năm học 2025-2026, học kỳ I năm học 2025-2026 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP cho các tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2124/TTr-SGDĐT ngày 21/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt **1.819.073 kg** gạo hỗ trợ học sinh học kỳ II năm học 2025-2026 theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở học ở các xã biên giới đất liền và bổ sung hỗ trợ học kỳ II năm học 2025-2026, học

kỳ I năm học 2025-2026 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách, cụ thể:

- Hỗ trợ gạo cho học sinh học kỳ II năm học 2025-2026 theo Nghị định số 339/2025/NĐ-CP: 937.624 kg.

- Bổ sung gạo hỗ trợ cho học sinh học kỳ II năm học 2025-2026, học kỳ I năm học 2025-2026 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP: 881.449 kg

(Chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Chi Cục Dự trữ Nhà nước khu vực III và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức tiếp nhận, điều phối gạo đến điểm tập kết tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cơ sở giáo dục lập danh sách, đối chiếu đối tượng thụ hưởng và thực hiện quyết toán theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị cung ứng gạo để bố trí địa điểm giao nhận tại trung tâm xã, phường; hỗ trợ công tác giám sát quá trình giao nhận gạo tại địa phương; đảm bảo an ninh trật tự và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các cơ sở giáo dục, học sinh tiếp nhận gạo kịp thời. Chịu trách nhiệm về hồ sơ, chứng từ cấp phát và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Các cơ sở giáo dục thụ hưởng chính sách: Trực tiếp tiếp nhận gạo tại các xã, phường; tổ chức cấp phát ngay cho học sinh đúng đối tượng, đúng định mức dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và đại diện cha mẹ học sinh.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/5/2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo; Tài chính; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chi Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực III;
- C, PCVP UBND tỉnh;
  các phòng CM, TT TT;
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn